TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2023/HS-ST
Ngày 07 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Thưởng và ông Lê Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đối với bị cáo:

Hoàng Văn B, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1992 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1952 và bà Lý Thị P, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 64/2021/HSST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lạ, tỉnh Bắc Giang đã xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/7/2022; tiền sự: Không có; nhân thân: Có 01 tiền án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H từ ngày 13/7/2023 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn B là người sử dụng trái phép chất ma túy nên hay đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 13/7/2023, Hoàng Văn B đi nhờ xe của anh T từ thôn V, xã T, huyện H đến ngã tư thuộc thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn rồi đi xe khách đến khu vực C, thuộc phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy. Tại đây B mua 500.000 đồng ma túy với một người đàn ông không quen biết được một gói ma túy, cho vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi cất dấu vào túi quần bên phải, sau đó, đi xe khách quay về ngã tư thuộc thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Hồi 10 giờ 35 phút cùng ngày khi Hoàng Văn B đang đi bộ tới đoạn đường thuộc thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện thu giữ: Trong túi quần bên phải Hoàng Văn B đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói gấy bạc màu vàng được gấp kín có kích thước (03 x 02)cm bên trong đựng chất cục bột màu trắng.

Tại kết luận giám định số 775/KL-KTHS ngày 17/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng gói trong giấy màu vàng thu giữ của Hoàng Văn B là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,218 gam.

Tại phiếu xét nghiệm ngày 13/7/2023, cho kết quả Hoàng Văn B dương tính với chất ma túy Heroin.

Các vật chứng thu giữ liên quan đến hành vi phạm tội gồm: Số ma túy và vỏ bao gói thu giữ là của Hoàng Văn B mục đích để sử dụng.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn B ở phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh do báo không rõ nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo, do không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng

bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hoàng Văn B là người sử dụng trái phép chất ma túy và đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2021 đến nay chưa được xóa án tích. Vào khoảng 09 giờ ngày 13/7/2023, B đi từ nhà đến khu vực C, thuộc phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh mua 500.000 đồng ma túy của một người đàn ông không quen biết. Hồi 10 giờ 35 phút cùng ngày, khi Hoàng Văn B về đến đoạn đường thuộc thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,218 gam ma túy Heroin mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự biết ma túy Nhà nước cấm buôn bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để phục vụ nhu cầu của bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 06/8/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án tích, tuy nhiên, tình tiết đó đã được áp dụng làm tình tiết định khung hình phạt nên không được áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo trình bày không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B (01) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong kín, trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên, cán bộ giám định, hình dấu

tròn đỏ của Công an xã S, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Tuyết